TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2018/QĐST-HNGĐ	*Lào Cai, ngày 11 tháng 01 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 258/2017/TLST- HNGĐ ngày 22/12/2017 giữa:

Những người yêu cầu:

Chị Lê Thanh P– Sinh năm: 1989

Địa chỉ: Tổ 13, phường N, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Anh Trần Hoàng L – Sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Tổ 11, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397; của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và tự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thanh P và anh Trần Hoàng L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thanh P và anh Trần Hoàng L.

Về quan hệ con chung: Giao cháu Trần Ngọc Diễm M sinh ngày 24/01/2012 cho chị Lê Thanh P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu M đủ 18 tuổi. Anh Trần Hoàng L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 1.500.000đ/tháng (Một triệu năm trăm nghìn đồng/tháng) cho đến khi cháu

Trần Ngọc Diễm M đủ 18 tuổi. Anh Trần Hoàng L có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở anh L thực hiện quyền này.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357- bộ luật dân sự.

Về lệ phí: Chị Lê Thanh P và anh Trần Hoàng L mỗi người phải chịu 150.000VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đó nộp là 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004828 ngày 22/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND (2);
- THADS;
- UBND N;
- Các đương sự;
- Lưu HS - Tập QĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Vân